

HỘI NGHỊ KHOA HỌC CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH TP.HCM MỞ RỘNG LẦN THỨ XII-2025



CHỤP CẮT LỚP VI TÍNH ĐỘNG MẠCH PHỐI: THÁCH THỨC VÀ GIẢI PHÁP

KTV. LÊ KIM HÀNG BSCKII. LÊ MINH THẮNG BV ĐHYD TPHCM



NỘI DUNG



- 1 TỔNG QUAN
- THÁCH THỰC
- 3 GIẢI PHÁP
- 4 KÉT LUẬN





TỔNG QUAN





Original Investigation | Imaging

Trends in Imaging for Suspected Pulmonary Embolism Across US Health Care Systems, 2004 to 2016

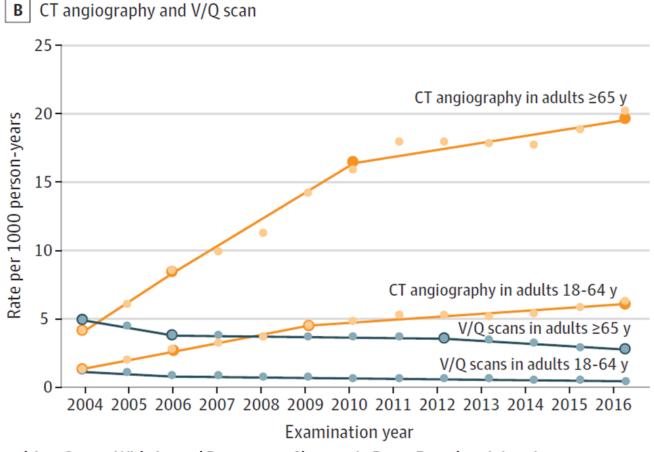


Figure 1. Chest Imaging Rates per 1000 Person-Years by Imaging Test and Age Group, With Annual Percentage Changes in Rates Based on Joinpoint Regression Analysis





The rate of indeterminate CTPA studies is reported to be 0.5-10.8%. Among indeterminate CTPA examinations, poor contrast opacification contributes to 40% of examinations and motion artifact to 74%. It has been suggested that optimal opacification in the main pulmonary artery should be 250 H.

Thoracic Imaging

The Indeterminate CT
Pulmonary Angiogram:
Imaging Characteristics and
Patient Clinical Outcome¹

RESULTS: The cause cited for indeterminism was most often motion (74%), followed by poor contrast enhancement (40%). Contrast attenuation in the MPA was 245 HU \pm 80 (standard deviation) in patients and 339 HU \pm 88 in control subjects (P < .001). Only 46% of indeterminate studies met institutional criteria for adequate contrast attenuation in the MPA. Rereview of studies demonstrated five missed PEs. A total of 81 patients (33%) underwent follow-up imaging within 5 days, with one positive pulmonary angiogram and four positive lower-limb US scans. Reread or follow-up images depicted thromboembolic disease in 4.2% of patients. Nineteen patients (8%) with indeterminate final result were treated for thromboembolic disease with either anticoagulation or IVC filters. Reports on 22% of indeterminate studies contained recommendations for follow-up imaging, and those recommendations nonsignificantly increased the rate for those examinations from 13% to 19%. Review of discharge summaries showed 22% of studies are clinically interpreted as negative.

CONCLUSION: The two major causes of indeterminism are motion artifacts and poor contrast enhancement.

© RSNA, 2005



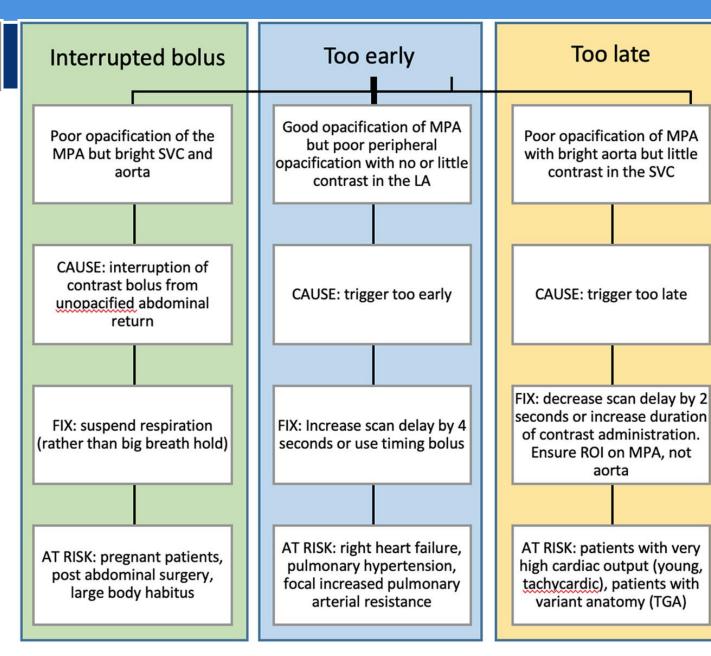
THÁCH THỰC



Table 1 D	oifferent causes of abnormal	contrast flow,	key imaging	findings and	l solutions to obtain	n a diagnostic CTA
-----------	------------------------------	----------------	-------------	--------------	-----------------------	--------------------

Etiology of altered contrast flow	Key imaging features	Solution
Access cannula and vein mismatch	Suboptimal target vessel opacification	1. New cannula or access vein
	2. Injection flow rate may be lower than planned	2. When access veins are small: Dual energy scan with 50–60 keV monoenergetic reconstruction
Incorrectly placed region of interest	1. Assess location of region of interest from the bolus tracker/ bolus timing images	Correct placement of ROI, reinjection, and reimage
Extravasation	 No target vessel opacification Contrast presence in soft tissues of 	1. New cannula and access vein at a different site
Thoracic venous outlet obstruction	access vein extremity 1. Contrast pooling in the collaterals	1. Asymptomatic: reinjection with arm down position
	around axilla & chest wall	2. Symptomatic: new access site in contralateral extremity
Transient interruption of contrast bolus	1. Transient decreased contrast attenuation.	1. Shallow breath hold
	2. Presence of normal contrast in upstream	2. End expiratory imaging
	vessels	3. Free breathing high pitch acquisition
Differential enhancement in		1. Delayed acquisition
pulmonary artery		2. Biphasic injection
Differential enhancement in aorta		1. Multiplanar reformats to evaluate coarctation, shunts.
Mixing artifact in aorta	Contrast blood level, dependent pooling	1. Assessment of cardiac function
	of contrast	Repeat delayed (30 sec) limited Z axis scan
Mixing artifact in left atrium	Contrast blood level in left atrium, pulmonary veins	Assessment of cardiac function
Poor opacification of left ventricle	No opacification of left ventricle on a pulmonary artery CTA	Assessment of cardiac function
Early enhancement on left compared to right heart	Intracardiac shunt	Assessment of cardiac function
Asystole	Dependent pooling of contrast in central veins, liver	Initiate cardiopulmonary resuscitation and page the code team

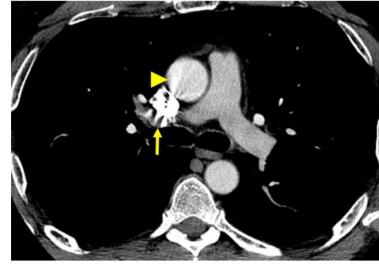
Poor pulmonary arterial contrast opacification

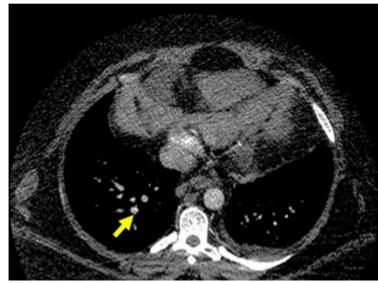




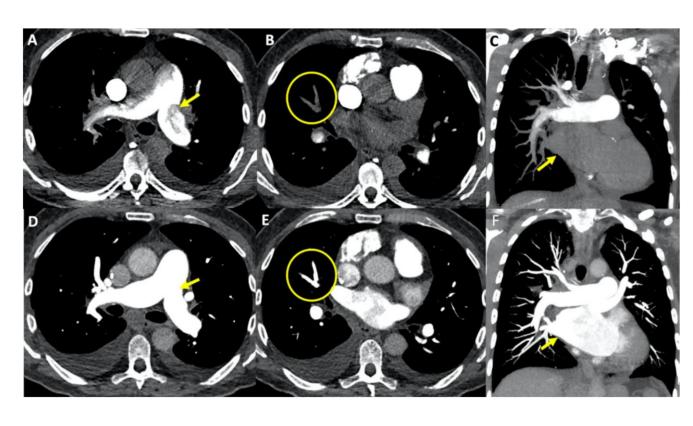








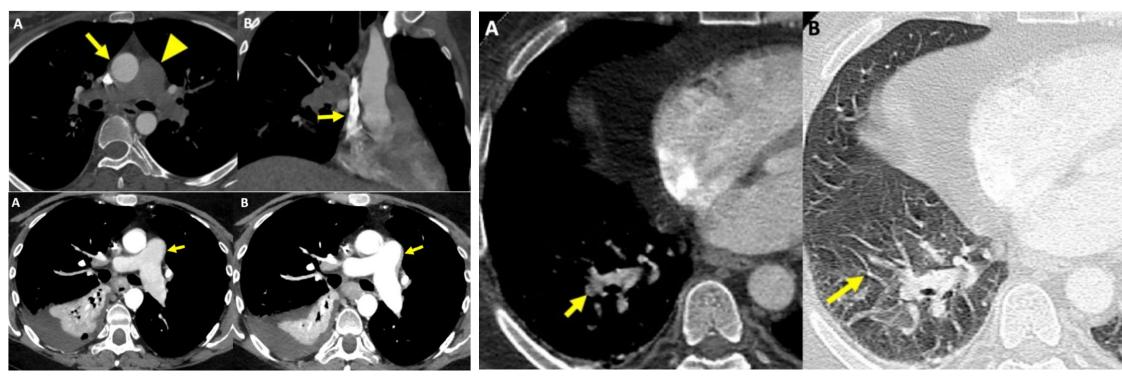
Too late



Too early







Interrupted bolus

Artifact



KỸ THUẬT KHẢO SÁT CTPA



KHÔNG ĐƯỢC LỰA CHỌN

- ❖ Người bệnh
 - Tình trạng sức khỏe
 - Đường truyền tĩnh mạch
- Máy CT Scan
- Chất tương phản Saline
 - Nồng độ
 - Tốc độ tiêm

ĐƯỢC LỰA CHỌN

- ❖ Các yếu tố kỹ thuật
 - Kỹ thuật Test / Care bolus
 - Vị trí / Ngưỡng ROI
 - +/- Đồng bộ ECG
 - Lượng chất tương phản
 - Các thì khảo sát



GIẢI PHÁP



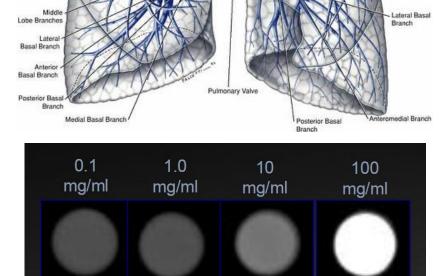
Apical Posterior Branch



ĐÚNG THỜI ĐIỂM

- Động mạch phổi tại vị trí khảo sát lấp đủ cản quang
- Không xảo ảnh chuyển động





305 HU

2679 HU

24 HU

Main Pulmonary Artery

Right Pulmonary Artery

Apical Posterior Branch

14 HU

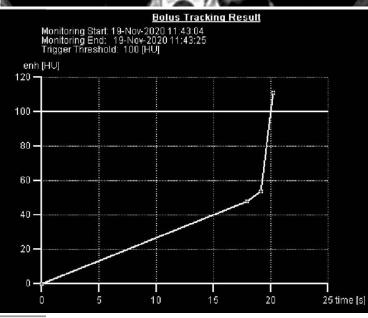
Ascending Branch of



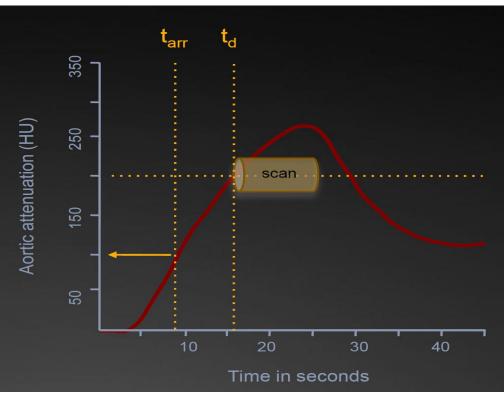
Test bolus / Care bolus





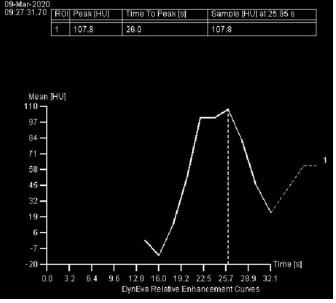


Care bolus



Contrast media arrival time (T_{arr}): T_{arr} = Thời gian chất tương phản đạt ngưỡng ở cấu trúc mục tiêu







Care bolus

- - Kiểm tra đường truyền
 - Có thể ROI nhiều vị trí
 - Có thể lặp lại

Thuận lợi

- Tránh xảo ảnh
- Kiểm tra phản ứng của NB
- Bất lợi
- Tổn thời gian
- Hai lần tiêm → Tăng lượng chất tương phản

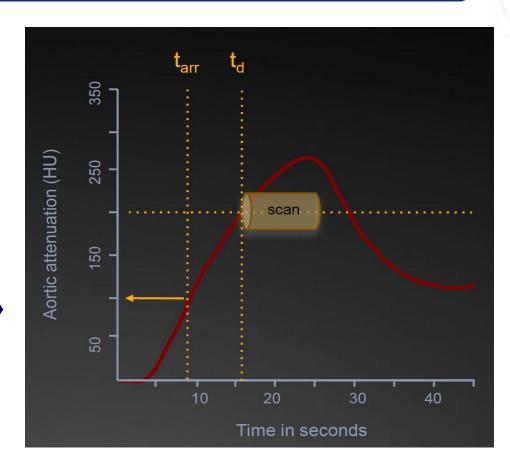
Test bolus

- Thuận lợi
- Đơn giản
- Giảm lượng chất tương phản
- Bất lợi
- Chỉ chụp một lần → Không đánh giá nguy cơ sai sót

T_{arr} = Thời gian chất tương phản đạt ngưỡng ở cấu trúc mục tiêu Ngưỡng: 100 /120 / 150 HU Thất phải / ĐM phổi chính / Nhĩ trái







CHÂN ĐOÁN HÌNH ÁNH

Delay time (T_d): Thời gian từ lúc đạt ngưỡng HU đến lúc bắt đầu khảo sát

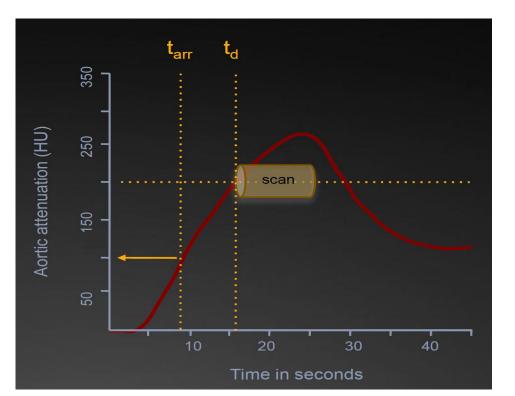


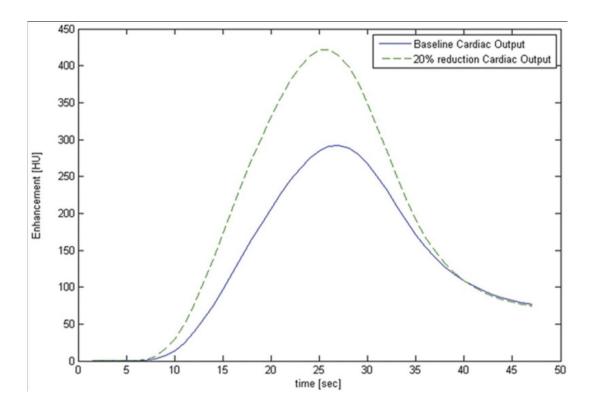


 T_{arr} = Thời gian chất tương phản đạt ngưỡng ở cấu trúc mục tiêu T_{d} = Thời gian từ lúc đạt ngưỡng HU đến lúc bắt đầu khảo sát

Cấu trúc mục tiêu # Động mạch phổi tại vị trí khảo sát Ngưỡng HU # Đậm độ lòng mạch

Cardiac output

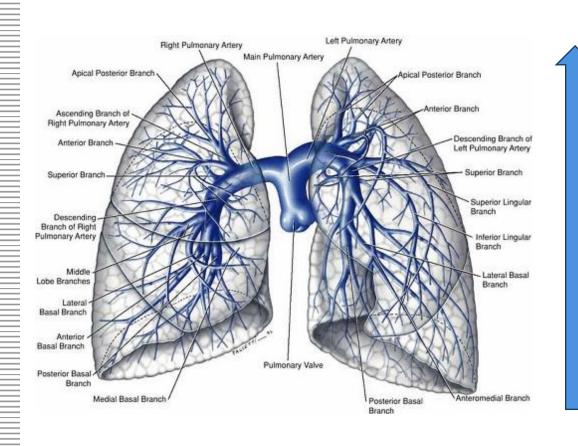


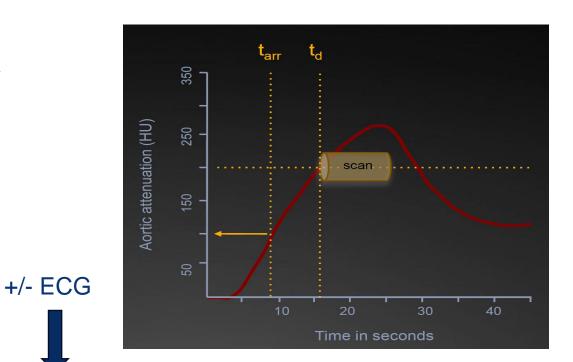


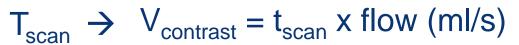




T_{scan} = Thời gian khảo sát







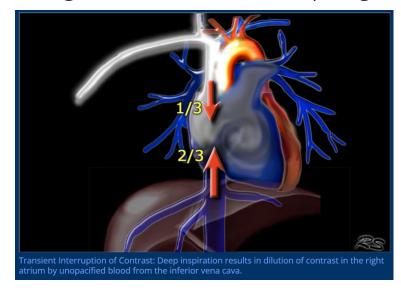
Motion artifact





RESEARCH ARTICLE

Incidence of transient interruption of contrast (TIC) – A retrospective single-centre analysis in CT pulmonary angiography exams acquired during inspiratory breath-hold with the breathing command: "Please inspire gently!"



Conclusions

TIC is a common phenomenon in CTPA studies with inspiratory breath-hold commands after patients were told to inspire gently with an incidence of 22% in our retrospective cohort. Occurrence of TIC shows a significant negative correlation with increasing age and disproportionately often occurs in patients with lower absolute contrast density values within their pulmonary arteries.

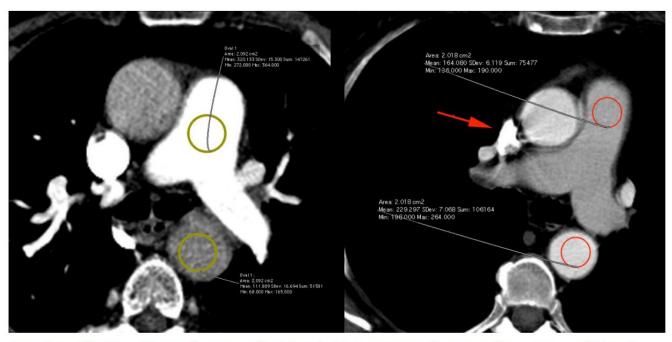


Fig 1. Aorto-pulmonary ratios <1 and >1 -Examples. a) Case of a patient presenting with an aorto-pulmonary ratio < 1. b) Case of a patient with TIC, presenting with an aorto-pulmonary ratio > 1, while contrast material inflow can still be seen within the compressed/collapsed aspect of the *SVC* superior vena cava (SVC) (red arrow).

After we received the study results, we changed the breathing command of the CTPA studies at our site to "end-expiratory breath-hold" and are planning a large randomised prospective trial where the reduction of TIC as one factor leading to reduced image quality and consecutively reduced diagnostic power of the CTPA exam will be further examined. One patient







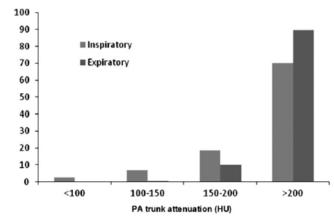
Contents lists available at ScienceDirect

Clinical Radiology

journal homepage: www.elsevierhealth.com/journals/crad



Use of expiratory CT pulmonary angiography to reduce inspiration and breath-hold associated artefact: Contrast dynamics and implications for scan protocol



Pulmonary CT Angiography Protocol Adapted to the Hemodynamic Effects of Pregnancy

Transient Interruption of Contrast Material by Unopacified Blood From the Inferior Vena Cava

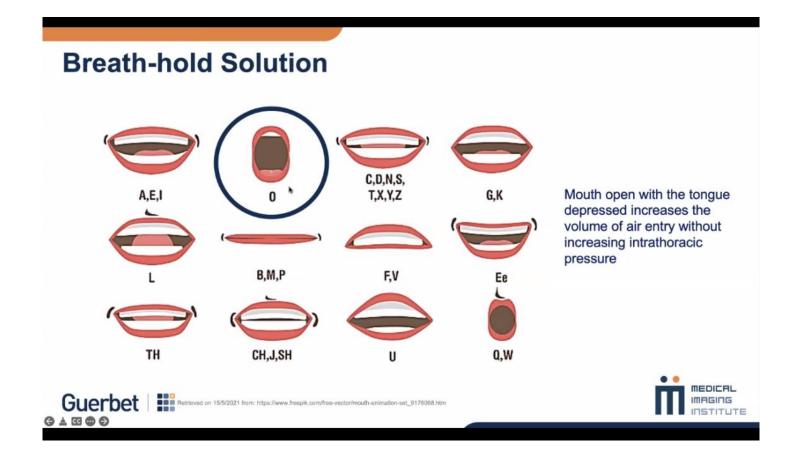
This artifact was confirmed in 11 of 28 CTA studies in group A (39%) and two of 20 CTA studies in group B (10%) (p = 0.05). Of

TABLE I: Pulmonary CT Angiography Contrast Medium Administration Parameters

Image Acquisition Parameter	Group A	Group B	
Breathing instruction	Deep inspiration breath-hold	Shallow inspiration breath-hold	
Contrast medium			
Volume (mL)	75	95	
Concentration (mg I/mL)	370	370	
Injection rate (mL/s)	4	6	
Bolus triggering	Yes	Yes	
Scan delay (s)	5	5	









KÉT LUẬN



- Vấn đề chính ảnh hưởng chất lượng hình ảnh CTPA: Không đủ cản quang lòng động mạch và xảo ảnh chuyển động.
- Cần nắm vững nguyên lý xác định đúng thời điểm khảo sát
- + Contrast media arrival time (T_{arr})
- + Delay time (T_d)
- + Scan time (T_{scan})
- Phương pháp thở phù hợp





HỘI NGHỊ KHOA HỌC CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH TP.HCM MỞ RỘNG LẦN THỨ XII–2025



Cám ơn đã theo dối!

